

VII.

*Hẹn em kiếp sau mình gặp lại
Tên của ta, em cứ để ở đoạn trường*
(thơ Trần Nghi Hoàng)

Mỗi buổi làm việc tại Duy Tân, trong giờ giải lao, mỗi ca nhạc sĩ được hai phần thức uống. Riêng tôi với anh được ưu đãi 4 chai *bière* mỗi người. Anh nhường hết phần của anh cho tôi với lý do “*Để em mập thêm một chút!*”

Lắm khi tự nhủ rằng anh ***chưa phải là chồng tôi***, đời sống anh còn quá nhiều ràng buộc chi phối, và tôi cũng ***chưa là vợ anh thực sự***. Vì vậy, *trong óc tôi lúc nào cũng hờm sẵn nỗi an ủi cuối cùng là sự bỏ ra đi.*

Nguy hiểm quá với ý tưởng vừa nói, nhưng từ sâu thẳm đáy hồn, không thể tự lừa dối mình sự thất vọng theo những tin tưởng đạo trước. Càng ngày càng nghĩ kỹ, *mối tình này* (mà anh gọi là *cuộc hôn nhân*) ***rốt lại chỉ giống như một lần phiêu lưu mạnh mẽ trong định mệnh.***

Vi thế, đêm đêm tôi chọn men cay như một phương tiện hủy diệt những thất vọng dày vò.

Thật vậy, trong trạng thái lão đảo ngây ngây, tôi quên được gần hết mọi khắc khoải ám ảnh đưa đến từ người đàn bà, quên đi phần lớn những điều suy nghĩ về anh trong cái thế ngỗ cụt của tương lai mỗi tình và cuộc sống.

Mãi rồi, đâm ù lì tâm trí, cứ để mặc giòng đời xem muốn ra sao thì ra!

Có đêm về phòng say khướt, tôi nhồm ngòi gục đầu trên hai gối anh, nhận biết bàn tay anh mơn nhẹ trên mái tóc rối, giọng nói mơ hồ pha lẫn phiền muộn:

“Đêm nào em cũng say thế này, hại sức khoẻ mắt.”

Lại có đêm anh vỗ về:

“Em uống ít hơn nhé? Không phải anh nói thế để cấm em đâu, anh nhường cả phần *bière* cho em mà, nhưng anh sợ em say, đàn không nổi và ngắt lịm đi.”

Những lúc nghe tiếng nói anh dịu dàng như thế, tôi thấm cảm, lòng buồn đến muốn bật khóc. Vậy mà tôi vẫn im lặng.

[Một điều lạ kỳ sau này nhớ lại, ngày ấy, chưa một lần tôi khóc trước mặt anh dù cho bao nhiêu đau đớn đưa đến trên nhiều hình thức.]

Đêm đêm, càng uống, tôi đàn càng hay hơn, níu kéo hình ảnh anh trong tiếng *violon* buồn rữ. Cả một đời sống thực tế của anh, người đàn bà tỏ uy quyền chi phối. Chỉ trên âm nhạc, anh mới là duy nhất của tôi; tâm hồn anh và tâm hồn tôi kết lại thành một đê không bất cứ ai có thể làm cho phải cách xa.

Thuốc ngủ cũng là một niềm sung sướng đáng kể. Ban ngày, hầu như lúc nào tôi cũng phải dùng từ 2 đến 4 viên Valium 10mg để trấn áp tinh thần giao động. Đặc biệt những hôm có sự xuất hiện của người đàn bà tại căn nhà 33 Phan Đình Phùng, cái *doze* thuốc ngủ tăng lên gấp hai.

Nhiều đêm trên đường đến Duy Tân, anh buồn rầu nói:

“Em đừng nên uống nhiều thuốc ngủ quá. Lắm khi anh thật ngạc nhiên vì một vấn đề tâm thường, em như không hiểu gì cả, trong khi thật thì em rất sắc bén thông minh.”

Tuy nhiên, chẳng điều gì có thể thay đổi được hoàn cảnh khi mọi sự bắt đầu dồn dập trong đời sống *trước khi đưa đến một lần đổ vỡ ghê gớm giữa hai chúng tôi.*

□

Dalat, thứ Ba 31/12/1974

Ngày sinh nhật tôi. Anh bật kêu khi thức giấc buổi sáng:

“Happy birthday! Hôm nay anh phải đưa vợ anh đi phố mua quà sinh nhật.”

Buổi sáng cuối năm, trời Dalat mây cao xanh thắm. Tôi mặc áo *pull* màu hồng nhạt, quần *jean* trắng, thắt lưng nâu, dáng cách trẻ trung duyên dáng, hợp cùng anh khinh khoát cao gầy thành một cặp đẹp mắt trên các phố đông người qua lại. Đạo quanh các quây hàng trong khu Hòa Bình, anh đưa tay chỉ vào một con *poupée* Gigi mà cười:

*“Rất nhiều lúc, em có cái vẻ của con *poupée* này, chu chu cái miệng môi son màu bạc trông vô cùng nũng nịu. Da em lại ngâm ngâm như da nó, thêm càng giống.”*

Qua hàng giày, anh nài nỉ tôi chọn đôi boots da:

“Mình đề tiên thì bao nhiêu cũng hết. Anh muốn mua làm quà sinh nhật, đêm đêm em mang đi làm khỏi lạnh đôi chân.”

Tôi nhất định từ chối:

“Em cảm ơn anh. Chính những lo lắng thiết tha này đã là món quà quý báu nhất cho em trong ngày sinh nhật.”

Đi qua hàng khắc gỗ nơi dốc chợ Dalat, anh ghé vào. Người chủ quán, một sinh viên trạc tuổi tôi, từng nghe tôi và anh hòa nhạc, xin được góp phần quà tặng, tự tay khắc cho tôi một bảng gỗ với nét bút rất đẹp:

“Je t’aimerai toujours! Ngọc, 31/12/1974”.

Trong quán *café* Tao Đàn, anh nói, về áy náy:

“Hôm nay sinh nhật vợ anh mà anh chẳng mua được cho em cái áo choàng lông và đôi boots da, anh buồn lắm. Vì vậy anh xin hứa sẽ không nhăn nhó chút nào đêm nay dù có gặp bao nhiêu *Komarovski* trong *dancing* cũng mặc.”

Tôi đọc thấy cả một nỗi xót xa trên anh, nên bày tỏ:

“Anh và cuộc sống hiện tại đã chẳng là món quà lớn nhất? Em còn mơ ước gì hơn?”

Anh cúi đầu:

“Anh cảm ơn em thật nhiều. Bây giờ đã 5 tháng trôi qua rồi mà anh vẫn chưa hết ngạc nhiên theo sự kiện được làm chồng em.”

*

**

Nửa khuya, trong căn phòng nhỏ, tôi vẫn để nguyên bộ áo trình diễn, đối diện anh nơi cái bàn viết kê sát cửa sổ. Đêm Dalat lạnh căm buốt giá. Ngọn đèn đường trải dài trên con hẻm những mảng ánh sáng màu vàng héo úa. Có lẽ tôi yêu Dalat nhất khoảng thời gian này. Trong cái bần bật mộng mị bao trùm con phố hẹp, ảo lẫn với thực, cảm xúc ngất ngây hòa nhập cùng đau khổ, những nỗi khổ đau ẩn nấp trong hồn từ bao nhiêu năm trước, bây giờ có dịp hiện ra, từng cơn làm nao nức trái tim.

Rót đầy hai cốc rượu nhỏ, anh trân trọng trao cho tôi với nụ cười rất ấm:

“Xin uống mừng sinh nhật vợ anh! Tình yêu và cuộc sống anh chỉ dành cho em trọn vẹn.”

Xong, rút từ túi bản nhạc chép tay *Gypsy Air Mambo* với lời đề “*Tặng em, người con gái kỳ lạ đã đi vào đời anh những bước thần tiên. Sinh nhật em, 31/12/1974*”, anh đặt bên phía tôi, dịu dàng hỏi:

“Em có biết tại sao anh cảm hứng mà soạn ra bản này không?”

Úp vào giữa ngực bản đàn có cái âm điệu khóc than ray rức -- nhiều lần tôi đàn với anh trên sân khấu— tôi ngược nhìn, nghe anh kể:

“Đêm đầu tiên, khi bước chân vào ngưỡng cửa Nautique, nơi dáng dấp em toát ra cái vẻ giang hồ thật lạ: mái tóc dài bay xòa trong gió; trên tay, cây violon xơ xác cái vỏ bên ngoài. Trước đó, anh đã nghe chị Hoàng Cầm cho biết em ở Sài Gòn, lên Dalat sống và về Nha Trang làm việc. Buổi khai trương dancing Nautique, anh cũng biết em vừa từ Dalat xuống vài giờ trước đó. Anh bị thu hút ngay vì tính cách phiêu bồng của em. Ý tưởng viết lên những bản nhạc dành phần solo cho violon để ca ngợi dáng dấp này cũng nảy sinh từ đây. Hơn hết, Gypsy Air Mambo là nhạc phâm anh ưng ý thật nhiều.”

Ngần ngừ một lúc, anh tiếp:

“Anh mong giữ chân, ràng buộc em bằng cuộc sống định cư, nhà cửa công việc và tình yêu trong anh tha thiết. **Nhưng phải thú nhận rằng, nhiều lúc anh không tự chế được mình nỗi tin tưởng sẽ có một ngày anh mất hẳn em.**”

Tôi ngạc nhiên:

“Đã là vợ anh, tại sao lại mất?”

Anh nhìn tôi, buồn bã:

“Em không tự biết mình đâu, nhưng đứng ngoài, anh nhận xét rất rõ. *Đôi khi đi ngang qua một bến xe đò, phi trường, bến cảng, hay khi nói về một vùng trời lạ, đôi mắt em rực sáng cái vẻ kỳ quặc, ước muốn ra đi tỏa ngời trong đó.* Những khi ấy, anh đau lòng lắm.”

Và anh cúi đầu như tự thì thầm:

“**Em ví như một cánh chim, chân trời bao la mới là nơi cho em vùng vẫy, làm sao anh mang hoài vọng giữ được em mãi mãi?**”

Tôi thật xúc động vì câu nói ấy, đưa tay xiết chặt tay anh.

Khí lạnh nửa khuya làm mờ làn kính cửa. Tôi nghe dâng trào trong tim nỗi xúc cảm mang mang. Dalat muôn đời rồi vẫn dừng đọng giá buốt trước thiên nhiên đẹp đẽ và con người ngược xuôi buong bả. Nhưng cuộc tình tôi liệu có tồn tại với tháng năm dài?

Thốt nhiên rùng mình vì những điều mơ hồ vừa manh nha trong trí, tôi tìm bầu vú trong nỗi ấm của bàn tay anh. Năm ngón dài phủ bao trọn vẹn bàn tay tôi. Tôi nói với anh những lời thành thật:

“**Trừ phi có điều gì ghê gớm Thượng Đế làm cho chia cách, còn thật sự, em không bao giờ muốn từ bỏ anh.** Anh hãy nên yên lòng vì em.”

□